

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CẨM KHÊ
TỈNH PHÚ THỌ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh Phúc**

Bản án số: 22/2021/HSST
Ngày 03-3-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CẨM KHÊ, TỈNH P TH**

- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Bà Hà Thanh Loan.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Văn Tuyền
2. Ông Nguyễn Xuân Th

- Th ký ghi biên bản phiên tòa: Ông Nguyễn Hải Phú - Th ký Tòa án nhân dân huyện Cẩm Khê, tỉnh Phú Thọ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Khê, tỉnh Phú Thọ tham gia phiên tòa: Ông Phạm Thật - Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 3 năm 2021, tại Tòa án nhân dân huyện Cẩm Khê, tỉnh Phú Thọ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 23 ngày 05/02/2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 23/2021/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 02 năm 2021 đối với các bị cáo:

1- **Nguyễn Tiến Th;** Tên gọi khác: không; Giới tính: Nam; Sinh năm 1975 tại C, Phú Thọ; Nơi ĐKKTT và chỗ ở: Khu 4, xã T, huyện C, tỉnh Phú Thọ; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ văn hoá: 04/12;

Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam;

Con ông: Nguyễn Xuân T, sinh năm 1949; Con bà: Hoàng Thị K (đã chết)

Vợ: Nguyễn Thị B, sinh năm 1979; Bị cáo có 03 con (con lớn sinh năm 2002, con nhỏ nhất sinh năm 2012);

Tiền sự: Không;

Tiền án: 02 -Tại bản án số 41/2019/HSST ngày 01/7/2019, Th bị Tòa án nhân dân huyện Cẩm Khê, tỉnh Phú Thọ xử phạt 60.000.000đ về tội “Tổ chức đánh bạc” và

20 tháng cải tạo không giam giữ về tội “Đánh bạc”; - Tại bản án số 43/2019/HSST ngày 05/7/2019, Th bị Tòa án nhân dân huyện Cẩm Khê, tỉnh Phú Thọ xử phạt 14 tháng cải tạo không giam giữ và phạt bổ sung 10.000.000đ về tội “Đánh bạc”.

Nhân thân: Tại bản án số 41/2011/HSST ngày 27/5/2011, Th bị Tòa án nhân dân huyện Cẩm Khê, tỉnh Phú Thọ xử phạt 6.500.000đ về tội “Đánh bạc”.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 02/12/2020. Hiện nay bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Phú Thọ. (Có mặt)

2- **Hoàng Bá T;** Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Sinh năm 1982 tại C, Phú Thọ; Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Khu 5, xã T, huyện C, tỉnh Phú Thọ; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ văn hoá: 09/12;

Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam;

Con ông: Hoàng Đức T, sinh năm 1957; Con bà: Đinh Thị N, sinh năm 1960; Vợ: Trần Thị T, sinh năm 1987; Bị cáo có 02 con (con lớn sinh năm 2008, con nhỏ nhất sinh năm 2010);

Tiền sự: Không;

Tiền án: 01 -Tại bản án số 41/2019/HSST ngày 01/7/2019, T bị Tòa án nhân dân huyện Cẩm Khê, tỉnh Phú Thọ xử phạt 60.000.000đ về tội “Tổ chức đánh bạc”.

Nhân thân: Tại bản án số 28/2015/HSST ngày 26/5/2015, T bị Tòa án nhân dân huyện Cẩm Khê, tỉnh Phú Thọ xử phạt 5.000.000đ về tội “Đánh bạc”.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 02/12/2020. Hiện nay bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Phú Thọ. (Có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào hồi 15 giờ 30 ngày 20/12/2019, tại đồi Tượng Quân thuộc khu 10, xã T, huyện C, Phú Thọ, Công an huyện Cẩm Khê đã phối hợp cùng với Công an xã T bắt quả tang Hoàng Quang V, sinh năm 1982 (trú tại khu 2, xã T, huyện C, tỉnh Phú Thọ; Trần Văn T, sinh năm 1984 (trú tại khu 3, xã T, huyện C, tỉnh Phú Thọ; Trần Văn T1, sinh năm 1973 (trú tại khu T, xã L, huyện Y, tỉnh Phú Thọ); Đặng Văn L, sinh năm 1972 (trú tại khu T, xã L, huyện Y, tỉnh Phú Thọ đang có hành vi đánh bạc dưới hình thức xóc đĩa, sát phạt nhau bằng tiền. Quá trình công an bắt giữ, các đối tượng

Hoàng Đức T2, sinh năm 1985 (trú tại khu 2, xã T, huyện C; Nguyễn Kim Tr, sinh năm 1993 (trú tại khu 4, xã T, huyện C; Nguyễn Văn V, sinh năm 1981 (trú tại khu 4, xã T, huyện C, tỉnh Phú Thọ; Trần Văn D, sinh năm 1984 (trú tại khu 3, xã T, huyện C, tỉnh Phú Thọ); Nguyễn Huy T3, sinh năm 1961 (trú tại khu T, xã L, huyện Y, tỉnh Phú Thọ); Nguyễn Văn H, sinh năm 1989 (trú tại khu 3, xã T, huyện C, tỉnh Phú Thọ); Nguyễn Quang T4, sinh năm 1984 (trú tại khu 9, xã P, huyện C, tỉnh Phú Thọ); Nguyễn Tiến Th, sinh năm 1975 (trú tại khu 4, xã T, huyện C, tỉnh Phú Thọ); Hoàng Bá T, sinh năm 1982 (trú tại khu 5, xã T, huyện C, tỉnh Phú Thọ); Nguyễn Hữu V, sinh năm 1981 (trú tại khu T, xã L, huyện Y, tỉnh Phú Thọ) bỏ chạy.

Vật chứng thu giữ:

+ Thu giữ tại chiều bạc: 01 bạt nhựa (một mặt màu xanh, một mặt màu cam), 01 bát sứ, 04 quân bài hình tròn được cắt từ vỏ bao thuốc lá Thăng Long, 01 kéo bằng kim loại, 9.570.000đ tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam đang lưu hành.

+ Tạm giữ trên người Hoàng Quang V số tiền 1.000.000đ; Tạm giữ trên người Trần Văn C 01 ví giả da màu nâu, bên trong có 4.000.000đ.

Cùng ngày, Cơ quan CSĐT Công an huyện Cẩm Khê đã ra quyết định tạm giữ đối với Hoàng Quang V, Trần Văn C, Trần Văn T, Trần Văn T2, Đặng Văn L. Tại cơ quan điều tra, Hoàng Quang V tự nguyện giao nộp 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO F1S bên trong có gắn 01 sim, Trần Văn Tân tự nguyện giao nộp 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphon 6S, bên trong có 01 sim, Đặng Văn L tự nguyện giao nộp 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia.

Ngày 21/12/2019, Nguyễn Văn V đã đến Công an huyện Cẩm Khê đầu thú. Ngày 24/12/2019, Hoàng Đức T3, Nguyễn Kim Tr, Nguyễn Huy T4 đã đến Công an huyện Cẩm Khê đầu thú. Tr đã tự nguyện giao nộp số tiền 470.000đ. Ngày 16/4/2020, T tự nguyện giao nộp 01 đĩa sứ đường kính 15,5cm, có hoa văn màu đỏ ở lòng đĩa, 03 hoa văn ở rìa và 1.100.000đ; Ngày 25/12/2019, Trần Văn D đã đến Công an huyện Cẩm Khê đầu thú và tự nguyện giao nộp 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia bên trong có 01 sim; Ngày 02/01/2020, Nguyễn Văn H đã đến Công an huyện Cẩm Khê đầu thú; Ngày 19/01/2020, Nguyễn Quang T đã đến Công an huyện Cẩm Khê đầu thú và tự nguyện giao nộp 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia bên trong có 01 sim.

Căn cứ lời khai của các đối tượng, Cơ quan CSĐT Công an huyện Cẩm Khê đã khởi tố bị can đối với Nguyễn Tiến Th, Hoàng Bá T và Nguyễn Hữu V. Quá trình điều tra, các đối tượng trên đã bỏ trốn tại địa phương nên Cơ quan CSĐT Công an

huyện Cẩm Khê đã ra quyết định truy nã các đối tượng và ra quyết định tạm đình chỉ điều tra đối với ba bị can trên.

Ngày 29/4/2020, Nguyễn Hữu V đến Cơ quan CSĐT Công an huyện Cẩm Khê đầu thú và tự nguyện giao nộp số tiền 710.000đ.

Quá trình điều tra đã xác định được như sau:

Khoảng trưa ngày 20/12/2019, Hoàng Quang V đã gọi điện cho Nguyễn Quang T, Trần Văn T1, Nguyễn Tiến Th, Trần Văn D, Đặng Văn L, còn Hoàng Bá T gọi điện thoại cho Vinh. Qua điện thoại, Vinh rủ những người này chiều cùng ngày lên đồi Tượng Quân để đánh bạc. Luyến rủ thêm Nguyễn Văn T2 và Nguyễn Đức V, T rủ Hoàng Đức T3 cùng đi đánh bạc. Trên đường đi, T3 và T rủ thêm Nguyễn Văn V, Vinh rủ Trần Văn C, Th rủ thêm Nguyễn Huy T4 cùng đi đánh bạc. V đã lấy 01 bạt nhựa, 01 bát sứ, 01 đĩa sứ và 01 kéo bằng kim loại mang lên đồi để các đối tượng sử dụng vào việc đánh bạc. Nguyễn Văn H và Nguyễn Kim Tr đi lên đồi chơi thì gặp những người trên tham gia đánh bạc cùng. V đã cắt 04 quân bài từ vỏ bao thuốc lá Thăng Long, một mặt màu trắng, một mặt màu vàng. Các đối tượng thống nhất đánh bạc dưới hình thức xóc đĩa, sát phạt nhau bằng tiền. Mỗi ván cược thấp nhất là 100.000đ. V yêu cầu mỗi người nộp cho V 200.000đ tiền hồ (tiền thuê địa điểm đánh bạc).

Hình thức xóc đĩa được các đối tượng thỏa thuận cụ thể: sử dụng 04 quân bài hình tròn đã chuẩn bị. Người cầm cái cho 04 quân bài vào đĩa sứ rồi úp bát lên và xóc đều. Những người chơi có thể đặt cửa chắn hoặc cửa lẻ. Khi mở bát, nếu có 02 hoặc 04 quân bài cùng màu là chắn, 03 quân bài cùng màu là lẻ. Nếu mở bát màu quân bài cửa nào thì người đặt cược cửa đó thắng, người cầm cái phải trả cho người thắng số tiền bằng tiền người đó đã đặt cược, nếu thua sẽ mất số tiền đặt cược. Thảo là người cầm cái.

Trước khi tham gia đánh bạc, T có 200.000đ. Sau khi vào chơi, T thắng bạc đã nộp 200.000đ tiền hồ; T1 có 5.000.000đ; C có 5.000.000đ, lấy ra 1.000.000đ để đánh bạc, trong đó nộp tiền hồ 200.000đ; T2 có 3.000.000đ, nộp tiền hồ 200.000đ, còn lại sử dụng đánh bạc; Tr có 1.000.000đ; V có 800.000đ, nộp tiền hồ 200.000đ, còn lại sử dụng đánh bạc; D có 500.000đ; T3 có 1.000.000đ; Luyến có 1.000.000đ; H có 600.000đ, nộp tiền hồ 100.000đ; T4 có 450.000đ; Nguyễn Hữu V có 500.000đ; Th có 300.000đ, nộp tiền hồ 100.000đ; T có 700.000đ, nộp tiền hồ 200.000đ. Tổng số tiền các đối tượng đã sử dụng đánh bạc là 15.250.000đ. Tổng số tiền hồ V thu được là 1.200.000đ.

Trong lúc Công an huyện phát hiện bắt giữ các đối tượng đánh bạc, Th và T đã bỏ chạy, mỗi người cầm theo 1.600.000đ tiền trên chiếu bạc. Số tiền này các đối tượng đã chi tiêu cá nhân hết.

Trong vụ án này, Hoàng Quang V, Trần Văn C, Trần Văn T, Trần Văn T1, Đặng Văn L, Nguyễn Văn V, Hoàng Đức T2, Nguyễn Kim Tr, Nguyễn Huy T3, Trần Văn D, Nguyễn Văn H, Nguyễn Quang T4, Nguyễn Hữu V đã bị truy tố và xét xử về tội “Tổ chức đánh bạc” và “Đánh bạc”. Còn Nguyễn Tiến Th và Hoàng Bá T bỏ trốn bị truy nã đến ngày 04/10/2020 thì Phòng cảnh sát hình sự Công an tỉnh Phú Thọ đã bắt người bị truy nã và bàn giao cho Cơ quan CSĐT công an huyện Cẩm Khê xử lý theo quy định

Tại phiên tòa, các bị cáo Nguyễn Tiến Th, Hoàng Bá T trình bày và thừa nhận: Trưa ngày 20/12/2019, tại đồi T, khu 10, xã T, huyện C, tỉnh Phú Thọ, các đối tượng Hoàng Quang V, Nguyễn Quang T4, Trần Văn T2, Trần Văn T, Nguyễn Văn H, Trần Văn D, Nguyễn Huy T2, Trần Kim Tr, Hoàng Đức T3, Trần Văn C, Đặng Văn L, Nguyễn Văn V, Nguyễn Hữu V cùng Nguyễn Tiến Th và Hoàng Bá T đánh bạc dưới hình thức xóc đĩa, sát phạt nhau bằng tiền. Tổng số tiền các đối tượng sử dụng đánh bạc là 15.250.000đ.

Bản cáo trạng số 09/CT-VKSCK ngày 04/02/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Khê, tỉnh Phú Thọ truy tố các bị cáo Nguyễn Tiến Th, Hoàng Bá T về tội “Đánh bạc” quy định tại khoản 1 điều 321 Bộ luật hình sự;

Tại phiên tòa hôm nay Đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên nội dung cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Tiến Th, Hoàng Bá T phạm tội “Đánh bạc”.

Đề nghị áp dụng:

Khoản 1 điều 321; Điểm s khoản 1 Điều 51; Điểm h khoản 1 Điều 52; Điểm b khoản 1 Điều 55, Khoản 2 Điều 56; Điểm b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; Điểm b khoản 2 Điều 106; Khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ quốc hội đối với bị cáo Nguyễn Tiến Th; Xử phạt Nguyễn Tiến Th tù 10 tháng đến 12 tháng tù, tổng hợp hình phạt cải tạo không giam giữ còn lại chưa chấp hành là 29 tháng 16 ngày được quy đổi là 09 tháng 25 ngày tù của các bản án theo quyết định tổng hợp hình phạt của các bản án số 02/2019/QĐ-CA ngày 12/8/2019 của Chánh án Tòa án nhân dân huyện Cẩm Khê; thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ ngày 02/12/2020;

Khoản 1 điều 321; Điểm s khoản 1 Điều 51; Điểm h khoản 1 Điều 52; Điểm b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; Điểm b khoản 2 Điều 106; Khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ quốc hội đối với bị cáo Hoàng Bá T; Xử phạt Hoàng Bá T từ 06 tháng đến 09 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị thu hồi để tịch thu sung quỹ nhà nước của bị cáo Nguyễn Tiến Th 1.600.000đ (Một triệu sáu trăm nghìn đồng chẵn) và của Hoàng Bá T 1.600.000đ (Một triệu sáu trăm nghìn đồng chẵn).

Về án phí: Mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Lời nói sau cùng: Bị cáo xin giảm nhẹ, được hưởng mức án nhẹ nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Cẩm Khê, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Khê, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung:

2.1. Đánh giá các chứng cứ buộc tội đối với bị cáo:

Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo Nguyễn Tiến Th, Hoàng Bá T đã thừa nhận:

Trưa ngày 20/12/2019, tại đồi T, khu 10, xã T, huyện C, tỉnh Phú Thọ, các đối tượng Hoàng Văn V, Nguyễn Quang T4, Trần Văn T2, Trần Văn T, Nguyễn Văn H, Trần Văn D, Nguyễn Huy T1, Trần Kim Tr, Hoàng Đức T3, Trần Văn C, Đặng Văn L và Nguyễn Văn V, Nguyễn Hữu V, Nguyễn Tiến Th, Hoàng Bá T đánh bạc dưới

hình thức xóc đĩa, sát phạt nhau bằng tiền. Trong đó Hoàng Quang V là người khởi xướng gọi điện rủ một số đối tượng đánh bạc và chuẩn bị bát nhựa, bát sứ, đĩa sứ cho các bị cáo đánh bạc để thu tiền hồ; sau đó V cùng các bị cáo trên đánh bạc liên tục đến khoảng 15 giờ 30 phút cùng ngày thì bị Cơ quan điều tra Công an huyện Cẩm Khê, tỉnh Phú Thọ kiểm tra, bắt giữ. Tổng số tiền các đối tượng sử dụng vào việc đánh bạc là 15.250.000 đồng (Mười lăm triệu hai trăm năm mươi nghìn đồng).

Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai mà các bị cáo khai trong quá trình điều tra, phù hợp với lời khai của những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng; phù hợp với thời gian, địa điểm xảy ra vụ án, các tài liệu khác có trong hồ sơ và đã được thẩm tra tại phiên tòa. Do đó có đủ căn cứ pháp lý để kết luận các bị cáo Nguyễn Tiến Th, Hoàng Bá T phạm tội “Đánh bạc”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 điều 321 Bộ luật hình sự;

2.2. Xét tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các T tiết tăng nặng, giảm nhẹ của bị cáo:

Xét tính chất vụ án ít nghiêm trọng. Hành vi của các bị cáo thực hiện với lỗi cố ý, là nguy hiểm cho xã hội vì đã trực tiếp xâm phạm đến trật tự quản lý công cộng được pháp luật hình sự bảo vệ, gây bất bình trong nhân dân, làm mất trật tự trị an ở địa phương. Hơn nữa hành vi của các bị cáo còn là mầm mống gây nên các hậu quả nghiêm trọng khác. Các bị cáo Th, T đều là người có năng lực trách nhiệm hình sự và đạt độ tuổi theo quy định của pháp luật;

Đối với bị cáo Th: Bản thân bị cáo đã có hai tiền án về tội đánh bạc chưa được xóa án tích nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học rèn luyện bản thân mà vẫn tiếp tục phạm tội. Vì vậy bị cáo phải chịu một T tiết tăng nặng là tái phạm quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Tại quyết định tổng hợp hình phạt của các bản án số 02/2019/QĐ-CA ngày 12/8/2019 của Chánh án Tòa án nhân dân huyện Cẩm Khê, tỉnh Phú Thọ thì Nguyễn Tiến Th còn phải chấp hành hình phạt của 02 bản án (bản án hình sự sơ thẩm số 41/2019/HSST ngày 01/7/2019 của TAND huyện Cẩm Khê và bản án hình sự sơ thẩm số 43/2019/HSST ngày 05/7/2019 của TAND huyện Cẩm Khê) là 33 (ba mươi ba) tháng 22 ngày cải tạo không giam giữ. Bị cáo Th đã chấp hành được 04 tháng 06 ngày (kể từ 14/8/2019 đến ngày 20/12/2019). Bị cáo còn phải chấp hành hình phạt là 29 tháng 16 ngày cải tạo không giam giữ. Do bị cáo có hành vi phạm tội mới và bỏ trốn nên toàn bộ hình phạt cải tạo không giam giữ chưa chấp hành trên được quy đổi thành hình phạt tù (Do khi quy đổi còn dư 01 ngày cải tạo không giam giữ chưa chấp hành không đủ quy đổi thành 01 ngày tù nên áp dụng

nguyên tắc có lợi cho bị cáo quy đổi 29 tháng 16 ngày cải tạo không giam giữ = 09 tháng 25 ngày tù.)

Đối với bị cáo T: Bị cáo có 01 tiền án về tội đánh bạc chưa được xóa án tích. Vì vậy bị cáo bị áp dụng 01 T tiết tăng nặng là tái phạm được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự

Các bị cáo được hưởng 01 T tiết giảm nhẹ là thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Cần áp dụng hình phạt tù, cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho xã hội.

+ Về hình phạt bổ sung: Tại khoản 3 điều 321 Bộ luật hình sự quy định: “*Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng*”. Xét thấy, các bị cáo đều là lao động tự do, không có thu nhập ổn định, không có tài sản gì lớn, vì vậy không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo là phù hợp pháp luật.

[3] Về vật chứng:

- Đối với số tiền các bị cáo Th và T đã cầm tại chiếu bạc để bỏ chạy khi cơ quan Công an đến bắt quả tang (Bị cáo Th cầm 1.600.000đ và bị cáo T cầm 1.600.000đ). Đây là số tiền các bị cáo có được do phạm tội xét cần thu hồi để tịch thu sung quỹ Nhà nước.

- Đối với các vật chứng khác của vụ án đã được xử lý tại bản án nên HĐXX không đặt ra xem xét giải quyết.

[4] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm; được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Điều luật áp dụng:

Căn cứ khoản 1 điều 321; Điểm s khoản 1 Điều 51; Điểm h khoản 1 Điều 52; Điểm b khoản 1 Điều 55, Khoản 2 Điều 56; Điểm b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; Điểm b khoản 2 Điều 106; Khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội đối với bị cáo Nguyễn Tiến Th

Căn cứ khoản 1 điều 321; Điểm s khoản 1 Điều 51; Điểm h khoản 1 Điều 52; Điểm b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; Điểm b khoản 2 Điều 106; Khoản 2 Điều 136 Bộ

luật tố tụng hình sự; Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội đối với bị cáo Hoàng Bá T

[2] Về tội danh và mức hình phạt:

Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Tiến Th, Hoàng Bá T phạm tội “Đánh bạc”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Tiến Th 13 (mười ba) tháng tù. Tổng hợp hình phạt còn lại Nguyễn Tiến Th chưa thi hành của quyết định tổng hợp hình phạt số 02/2019/QĐ-CA ngày 12/8/2019 của Chánh án Tòa án nhân dân huyện Cẩm Khê, tỉnh Phú Thọ đối với các bản án (bản án hình sự sơ thẩm số 41/2019/HSST ngày 01/7/2019 của TAND huyện Cẩm Khê và bản án hình sự sơ thẩm số 43/2019/HSST ngày 05/7/2019 của TAND huyện Cẩm Khê) là 29 (hai mươi chín) tháng 15 (mười lăm) ngày cải tạo không giam giữ được quy đổi thành 09 (chín) tháng 25 (Hai mươi lăm) ngày tù. Buộc bị cáo Th phải chấp hành hình phạt là 22 (Hai mươi hai) tháng 25 (hai mươi lăm) ngày tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ ngày 02/12/2020.

Xử phạt bị cáo Hoàng Bá T 08 (tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ ngày 02/12/2020

[3] Về xử lý vật chứng:

Thu hồi để tịch thu sung quỹ Nhà nước của bị cáo Nguyễn Tiến Th số tiền là 1.600.000đ (Một triệu sáu trăm nghìn đồng chẵn).

Thu hồi để tịch thu sung quỹ Nhà nước của bị cáo Hoàng Bá T số tiền là 1.600.000đ (Một triệu sáu trăm nghìn đồng chẵn).

[4] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Tiến Th, Hoàng Bá T mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng chẵn) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các Bị cáo;
- VKSND huyện Cẩm Khê;
- VKSND tỉnh Phú Thọ;
- Cơ quan THA hình sự tỉnh;
- Cơ quan THA dân sự h Cẩm Khê;
- Công an huyện Cẩm Khê;
- Lưu hồ sơ, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hà Thanh Loan

